

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KHÁNH VĨNH**

Số: 22/2018/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Khánh Vĩnh, ngày 16 tháng 5 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 15/2018/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2018, giữa:

\* Nguyên đơn: Bà Trần Thị Ngọc M - Sinh năm: 1983

Địa chỉ: Tổ 1, thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

\* Bì đơn: Ông Phạm Hoàng H - Sinh năm: 1981

Địa chỉ: Tổ 1, thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

### 1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Trần Thị Ngọc M - Sinh năm: 1983

Địa chỉ: Tổ 1, thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Phạm Hoàng H - Sinh năm: 1981

Địa chỉ: Tổ 1, thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Bà Trần Thị Ngọc M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung Phạm Trần Khánh B – sinh ngày 18/3/2007 và Phạm

Trần Đăng K – sinh ngày 18/01/2014 đến tuổi trưởng thành. Bà M không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phạm Hoàng H được quyền thăm nom con; không ai được cản trở ông thực hiện quyền này.

- **Về tài sản chung:** Bà Trần Thị Ngọc M và ông Phạm Hoàng H đều xác định không có tài sản chung.

- **Về nợ chung** Bà Trần Thị Ngọc M và ông Phạm Hoàng H đều xác định không có nợ chung.

- **Về án phí:** Bà Trần Thị Ngọc M phải nộp 75.000 (Bảy mươi lăm ngàn) đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm về ly hôn và đồng ý nộp thay ông Phạm Hoàng H 75.000 (Bảy mươi lăm ngàn) đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm về ly hôn. Như vậy bà M phải nộp tổng cộng là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí số: AA/2016/0004757 ngày 19 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh.

Hoàn lại cho bà Trần Thị Ngọc M 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng số tiền tạm ứng án phí còn lại. Bà Trần Thị Ngọc M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh;
- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- Đương sự;
- UBND thị trấn Khánh Vĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Thu Hiền**